

TOÁN 4

Bài 18

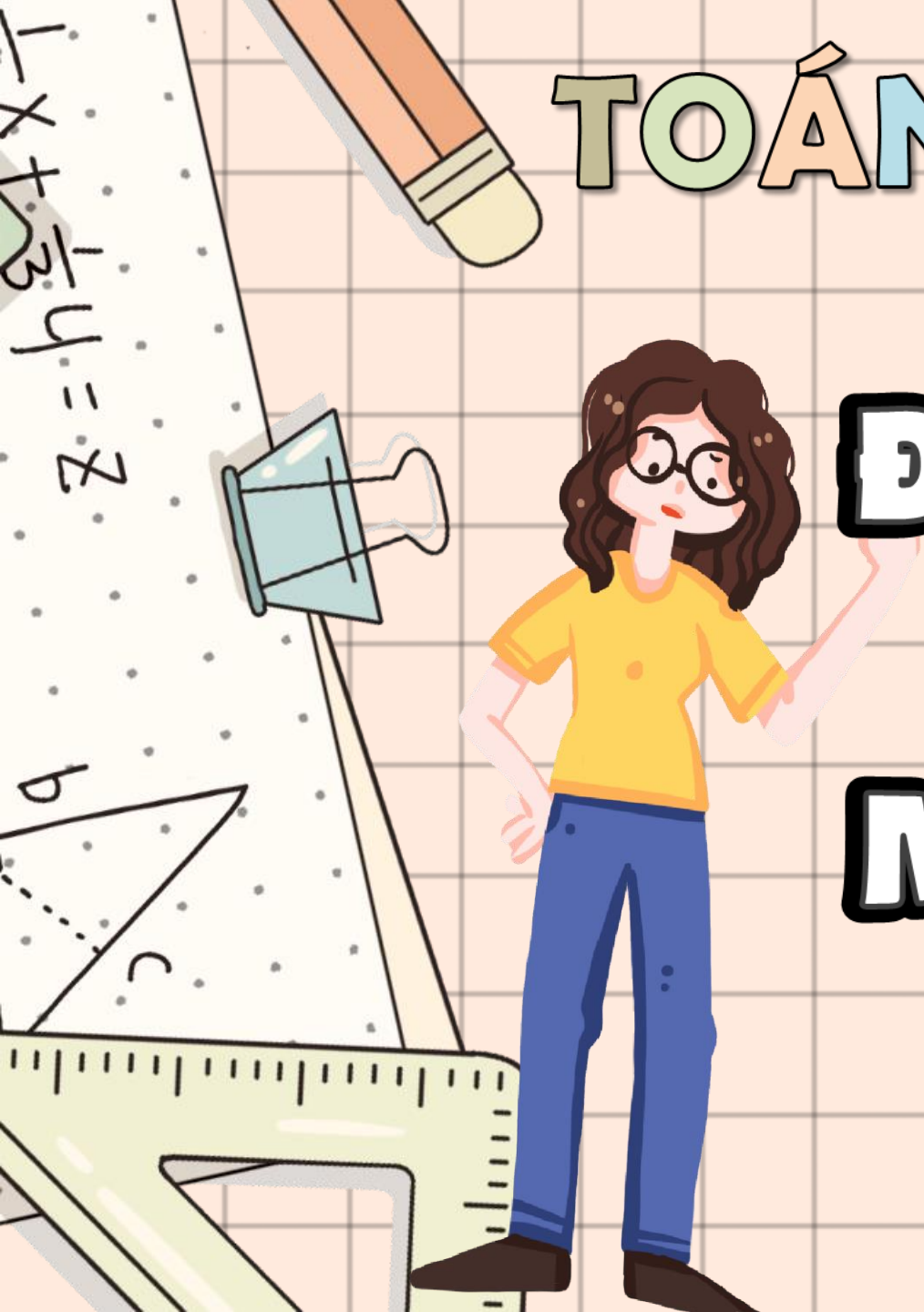


KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

ĐỀ-XI-MÉT VUÔNG MÉT VUÔNG MI-LI-MÉT VUÔNG

Tiết 1

• Trang 60 •





KHỞI ĐỘNG

Hoàn thành các bài tập sau vào bảng con

Câu 1: Điền số thích hợp vào ô trống:

$$2 \text{ tấn } 34 \text{ kg} : 3 + 7 \text{ tạ } 14 \text{ kg} : 6 = \text{.....} \text{ kg}$$

$$2 \text{ } 034 \text{ kg} : 3 + 714 \text{ kg} : 6 = 678 \text{ kg} + 119 \text{ kg} = 797 \text{ kg}$$

Câu 2: Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào ô trống:

$$8 \text{ tấn } 35 \text{ kg} \text{ } 835 \text{ kg}$$

$$8 \text{ tấn } 35 \text{ kg} = 8 \text{ } 035 \text{ kg}$$

Câu 3: Điền số thích hợp vào ô trống:

5 bao gạo giống nhau cân được 235kg. Vậy 8 bao gạo như vậy nặng **376** kg? $235 : 5 \times 8 = 376 \text{ kg}$

TOÁN 4

Bài 18



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

ĐỀ-XI-MÉT VUÔNG

Tiết 1

• Trang 60 •



YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được đơn vị đo diện tích đề-xi-mét vuông, biết kí hiệu của đề-xi-mét vuông: dm^2 .
- Biết đổi và tính toán với các số đo diện tích (cm^2 , dm^2)

- **Năng lực chung:**

- Năng lực tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.

- **Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, cẩn thận, có tinh thần tự học.

KHÁM PHÁ



Đề-xi-mét vuông

Tớ sẽ lát nền
ngôi nhà đồ chơi
bằng 100 hình vuông
cạnh 1 cm.



Vậy thì diện tích sàn nhà là
100 xăng-ti-mét vuông hay
1 đề-xi-mét vuông đây.



• ĐỀ-XI-MÉT VUÔNG •

- Đề-xi-mét vuông là một ***đơn vị đo diện tích.***
- Đề-xi-mét vuông là ***diện tích của hình vuông có cạnh dài 1dm.***
- Đề-xi-mét vuông viết tắt là **dm^2 .**
- **$1 \text{ dm}^2 = 100 \text{ cm}^2$.**



• ĐỀ-XI-MÉT VUÔNG •

Viết vào bảng con:

Ba mươi bảy đề-xi-mét vuông

Năm trăm sáu mươi lăm
đề-xi-mét vuông

$$85 \text{ dm}^2 = \dots \text{ cm}^2$$

$$9\,600 \text{ cm}^2 = \dots \text{ dm}^2$$





HOẠT ĐỘNG

BÀI 1

Hoàn thành bảng sau (theo mẫu).

Đọc	Viết
Hai mươi tư đề-xi-mét vuông	24 dm ²
Ba trăm bốn mươi đề-xi-mét vuông	340 dm²
Một nghìn không trăm lẻ năm đề-xi-mét vuông	1 005 dm ²
Năm nghìn đề-xi-mét vuông	5 000 dm²

• **BÀI 2** •

SỐ?

a) $3 \text{ dm}^2 = \boxed{300} \text{ cm}^2$

$300 \text{ cm}^2 = \boxed{3} \text{ dm}^2$

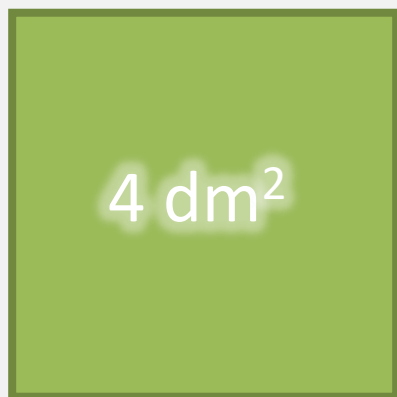
b) $6 \text{ dm}^2 = \boxed{600} \text{ cm}^2$

$600 \text{ cm}^2 = \boxed{6} \text{ dm}^2$

$6 \text{ dm}^2 50 \text{ cm}^2 = \boxed{650} \text{ cm}^2$

• BÀI 3 •

Quan sát hình vẽ rồi chọn câu trả lời đúng



2 dm

Diện tích hình vuông
 $2 \times 2 = 4 \text{ dm}^2$

Diện tích hình chữ nhật là:
 $80 \times 5 = 400 \text{ cm}^2 = 4 \text{ dm}^2$



80 cm

5 cm

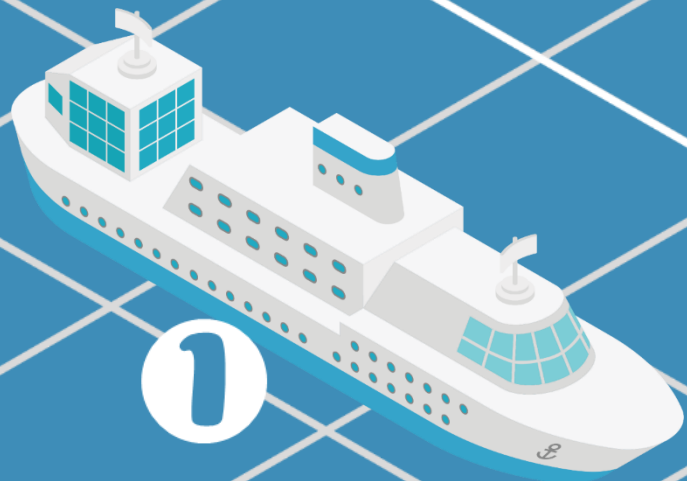
- A. Diện tích hình vuông lớn hơn diện tích hình chữ nhật.
- ☒ B. Diện tích hình vuông bằng diện tích hình chữ nhật.
- C. Diện tích hình vuông bé hơn diện tích hình chữ nhật.



VÂN
DỤNG

ĐƯA THUYỀN VỀ CẢNG

Start



1



2



3



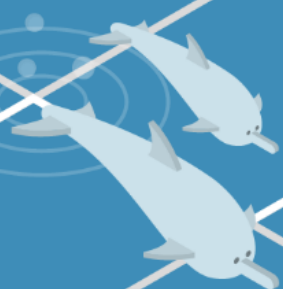
4



5



Mang Non



Next

Câu hỏi: Một nghìn chín trăm năm
mươi tư đề-xi-mét vuông viết là:



1 955 dm²



1 956 dm²



1 954 dm²



1 957 dm²

1

back

Câu hỏi: Cho hình vuông ABCD có $AB = 6 \text{ dm}$.
Hỏi diện tích hình vuông ABCD bằng bao
nhiêu đề-xi-mét vuông?



24 dm²



32 dm²



36 dm²



40 dm²

2

back

Câu hỏi:

$$56 \text{ dm}^2 = \dots \text{ cm}^2$$



56



5 600



560



56 000

3

back

Câu hỏi:

Chọn đáp án đúng:

$$3\ 070\text{ cm}^2 \text{ } 30\text{ dm}^2 + 70\text{ cm}^2$$



Câu hỏi: Chọn đáp án đúng
 $5 \text{ dm}^2 + 9 \text{ cm}^2 = \dots\dots \text{ cm}^2$



59



590



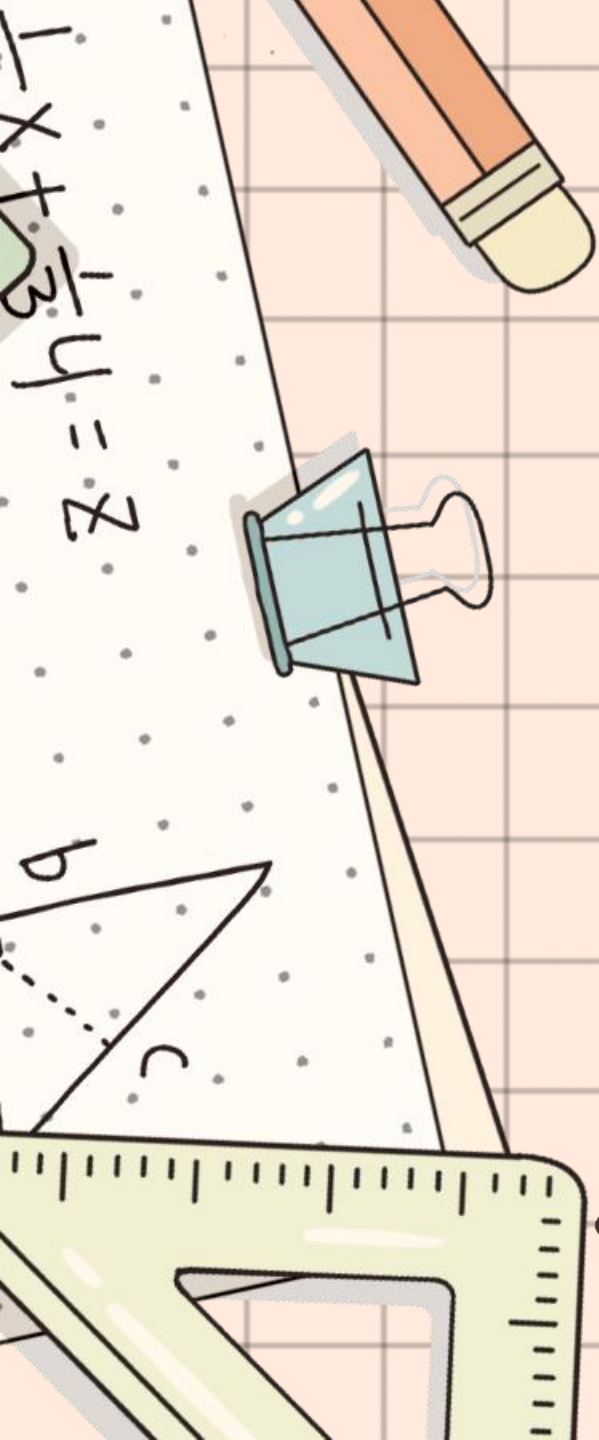
5 900



509



**ĐƯA THUYỀN VỀ CẢNG
THÀNH CÔNG!**



**TẠM
BIẾT
NHÉ**